

Phước Long, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phí Ngọc M, sinh năm 1989, địa chỉ Khu phố 1, phường T thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ *Về số nợ*: Bà Đỗ Thị H và bà Phạm Thị X thống nhất số tiền mua bán hạt điều nhân trắng chưa thanh toán là 982.000.000đ (Chín trăm tám mươi hai triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi chậm thanh toán là 147.300.000đ (Một trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng), thành tổng số tiền là 1.129.300.000 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng).

b/ *Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ*: Bà Đỗ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Phạm Thị X số tiền tổng cộng gốc và lãi chậm thanh toán là 1.129.300.000đ (Một tỷ một trăm hai mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng). Thời hạn trả vào ngày 20 hàng tháng, với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) kể từ ngày 20/7/2021 đến khi trả hết số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

c/ *Án phí dân sự sơ thẩm:* Là 22.939.500 đồng. Do bị đơn bà Đỗ Thị H có đơn xin miễn, giảm án phí có xác nhận của chính quyền địa phương, nên được xét giảm 50% án phí theo quy định. Bà Đỗ Thị H phải nộp 11.469.750đ (Mười một triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Phạm Thị X không phải chịu án phí án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Phạm Thị X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.730.000đ (Hai mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007100 ngày 04-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phán